

*Thanh An, ngày 05 tháng 10 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng**  
**Năm học 2019-2020**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THẠNH AN**

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập trường THPT Thạnh An;

Căn cứ thông tư số 12/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Hướng dẫn số 2595/HD-SGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-THPTTA ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Hiệu trưởng trường THPT Thạnh An về việc thành lập Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trường THPT Thạnh An;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trường THPT Thạnh An,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, Khen thưởng trường THPT Thạnh An năm học 2019-2020.

**Điều 2.** Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trường THPT Thạnh An và toàn thể công chức, viên chức và người lao động trường THPT Thạnh An chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 2;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Cao Đức Thịnh**

## QUY CHẾ

### Thi đua, Khen thưởng Trường THPT Thanh An

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-THPTTA ngày 05 tháng 10 năm 2019  
của Hiệu trưởng trường THPT Thanh An)*

#### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại Trường THPT Thanh An, bao gồm: Nội dung, hình thức tổ chức phong trào thi đua. Đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thẩm quyền xét, khen thưởng và đề nghị khen thưởng; tổ chức trao thưởng. Quy định về hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của các tập thể, cá nhân được khen thưởng.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Tất cả công chức, viên chức, người lao động hợp đồng theo Nghị định 68 (trừ cán bộ, viên chức, nhân viên mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.) và các tổ chuyên môn trong Trường THPT Thanh An có đăng ký thi đua từ đầu năm học đều được tham gia bình xét các danh hiệu thi đua.

##### **Điều 3. Mục tiêu công tác thi đua, khen thưởng**

1. Mục tiêu công tác thi đua: Khuyến khích, động viên tập thể, cá nhân tự giác tham gia các phong trào thi đua do Trường phát động, tạo môi trường, động lực thi đua, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

2. Mục tiêu công tác khen thưởng: Ghi nhận, vinh danh thành tích của tập thể, cá nhân tích cực tham gia các phong trào thi đua, đóng góp vào sự phát triển chung của Nhà trường.

##### **Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

###### 1. Nguyên tắc thi đua

a) Thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;

b) Tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua phải đăng ký thi đua, không đăng

ký thi đua thì không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua;

c) Phong trào thi đua phải được duy trì thường xuyên, xác định mục tiêu, chỉ tiêu; biện pháp tổ chức phong trào thi đua phải thiết thực, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

## 2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Khen thưởng phải được thực hiện chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; phải đạt được các tiêu chuẩn quy định cho từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng trong các lần thi đua khác nhau; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; hình thức khen thưởng theo đợt/chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước;

c) Kết hợp giữa động viên tinh thần với khuyến khích vật chất;

d) Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động và có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác;

e) Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo;

f) Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

g) Việc xét khen thưởng được tiến hành khi tổng kết năm học, tổng kết các cuộc vận động, thi đua theo chuyên đề hoặc khi phát hiện gương người tốt, việc tốt;

h) Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoặc thành viên của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng đơn vị tham dự;

i) Đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố, toàn quốc, Bằng khen cấp Bộ, các hình thức khen cao phải đạt từ 70% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng.

## 3. Các trường hợp không xét thi đua, khen thưởng

a) Mới tuyển dụng 10 tháng; Nghỉ từ 40 ngày làm việc/năm học trở lên (trừ đi học và hộ sản);

b) Không đạt (bị trừ hết số điểm quy định) một trong các tiêu chí trong quy định thang điểm thi đua ở **Điều 15** đối với công chức, viên chức, **Điều 16** đối với nhân viên, người lao động của quy chế này (tính cho cả năm học);

c) Các trường hợp vi phạm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, chính sách dân số, quy định của ngành hoặc bị kỉ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

## **Điều 5. Hình thức, nội dung, cách thức tổ chức phong trào thi đua**

1. Hình thức thi đua gồm có: thi đua thường xuyên và thi đua theo đợt (thi đua theo chuyên đề).

a) Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, học kỳ, năm học của cơ quan, đơn vị. Kết thúc năm học, các tổ tiên hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua; những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

b) Thi đua theo đợt (thi đua theo chuyên đề): Được phát động để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất trong từng giai đoạn và thời gian nhất định do Công đoàn trường phát động. Cá nhân, tập thể nào hoàn thành sớm mục tiêu thi đua sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

## 2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Căn cứ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua để đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị và có tính khả thi.

Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, tác dụng, những tồn tại, hạn chế và rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm để mọi người học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

## 3. Cách thức tổ chức phong trào thi đua

a) Trên cơ sở mục tiêu phấn đấu nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch, nhiệm vụ năm học của ngành, của đơn vị, thủ trưởng đơn vị phát động phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề.

b) Căn cứ nội dung phong trào thi đua do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phát động, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, thủ trưởng đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện và tổ chức phát động phong trào thi đua trong đơn vị đảm bảo các yêu cầu sau:

- Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm cấp bách để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia tập thể và cá nhân trong đơn vị;

- Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của các phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với thực tế và để làm căn cứ khen thưởng trong các kỳ sơ kết, tổng kết;

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng công tác chỉ đạo điềm, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, tạo mọi điều kiện để thu hút nhiều đối tượng tham gia. Nâng cao vai trò của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua.

### c) Phát động phong trào

Việc phát động phong trào thi đua thường xuyên được tổ chức vào dịp đầu năm học; đối với các phòng trào thi đua chuyên đề thì phát động theo đợt.

Tổ chức phát động thi đua tại hội nghị tổng kết năm học; hội nghị công chức, viên chức; hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; ... hoặc gắn với các cuộc mít tinh kỷ niệm ngày lễ lớn của dân tộc; ngày Nhà giáo Việt Nam,..

### 4. Đăng ký thi đua

Đầu năm học, thủ trưởng đơn vị tổ chức cho các cá nhân, tập thể trong đơn vị đăng ký thi đua. Việc đăng ký danh hiệu thi đua các tập thể, cá nhân được tiến hành tại các tổ chuyên môn và gửi bản tổng hợp đăng ký thi đua về tổ Văn phòng trước ngày 01 tháng 10 hàng năm.

## Chương II

### TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân**

##### 1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1.1 Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng hàng năm cho cá nhân vào dịp tổng kết năm học; trong năm học có đăng ký thi đua và đạt các tiêu chuẩn quy định cụ thể như sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

1.2. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

1.3. Thời gian nghỉ thai sản theo, quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

1.4. Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do đơn vị điều động, biệt

phái xem xét quyết định và được đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

## 2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Có sáng kiến đề tặng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến ngành giáo dục và đào tạo thành phố Cần Thơ công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng khoa học ngành giáo dục và đào tạo thành phố Cần Thơ nghiệm thu công nhận được áp dụng tại đơn vị.

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

## 3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố”

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố do người đứng đầu thành phố xem xét, công nhận.

## 4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố.

Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu thành phố xem xét, công nhận.

## 5. Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú, Nhà giáo Nhân dân

Đối tượng và tiêu chuẩn xét thực hiện theo quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

## **Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể**

### **I. Đối với tập thể trường**

#### 1.1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1.1. Tiêu chuẩn chung: Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm học; trong năm học có đăng ký thi đua cho tập thể đạt các tiêu

chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- e) Tổ chức đảng (nếu có) đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

2.2 Tiêu chuẩn cụ thể đối với các trường phổ thông nhiều cấp học, trường THPT, trường dạy trẻ khuyết tật, trung tâm

Trong 4 tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao sẽ căn cứ vào kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## 2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

### 2.1. Tiêu chuẩn chung

Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm học; trong năm học có đăng ký thi đua cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- e) Tổ chức đảng (nếu có) đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” trở lên. Đối với tập thể không có tổ chức đảng phải được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bằng văn bản.

2.2 Tiêu chuẩn cụ thể đối với các trường phổ thông nhiều cấp học, trường THPT, trường dạy trẻ khuyết tật, trung tâm

Trong các tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao sẽ căn cứ vào kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Tỷ lệ công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”: không quá 60% tổng số đơn vị trực thuộc đơn vị.

## 3. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố



### 3.1. Đối tượng xét tặng

a) Các tập thể tiêu biểu trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phát động được đánh giá, bình xét khi sơ, tổng kết từ 05 năm trở lên.

b) Các tập thể là thành viên trong khối thi đua do Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức theo qui định của thành phố. Việc công nhận là “tập thể tiêu biểu xuất sắc” để được xét tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh và suy tôn tại các khối thi đua.

### 4. Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng hàng năm (khi kết thúc năm học) cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất dẫn đầu phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo phát động của mỗi cấp học.

Lưu ý: Khi kết thúc năm học, các Phòng GD&ĐT quận, huyện; các đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả và trình khen thưởng Cờ thi đua Bộ GD&ĐT cho các tập thể (01 đơn vị/ cấp học) có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo phát động.

### 5. Cờ thi đua của Chính phủ

Cờ thi đua của Chính phủ được xét tặng cho các tập thể sau:

- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua thành phố. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp thành phố.

- Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch Nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

## II. Đối với các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng

### 1. Danh hiệu “Tổ tiên tiến”

Danh hiệu “Tổ tiên tiến” được xét tặng hàng năm vào cuối năm học; trong năm học có đăng ký thi đua cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có điểm bình quân của các cá nhân trong tổ trên 140 điểm;
- b) Không có giáo viên vi phạm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, quy định của ngành hoặc bị kỉ luật, không xét thi đua;
- c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao đạt hoặc vượt các chỉ tiêu trong kế hoạch của tổ;
- d) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua tiêu biểu, của trường, của ngành phát động như: thi giáo viên giỏi trường, viết sáng kiến, thi học sinh giỏi hoặc hội thao cấp thành phố, thi đua đổi mới sáng tạo, thi đua thực hiện văn hóa công sở;
- e) Tổ chuyên môn đoàn kết, phát huy khả năng tư duy, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ;

f) Thực hiện tốt quy chế chuyên môn như: có thực hiện hồ sơ, chuyên đề tổ, thao giảng, dự giờ, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, 100% giáo viên có hồ sơ cuối năm học.

## 2. Danh hiệu “Tổ xuất sắc”

Danh hiệu “Tổ xuất sắc” được xét tặng hàng năm vào cuối năm học; trong năm học có đăng ký thi đua cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Điểm bình quân của các cá nhân trong tổ trên 160 điểm;
- b) Ngoài các tiêu chí của tổ tiên tiến thì phải đạt thêm các tiêu chí sau:
  - Các chỉ tiêu sau phải vượt kế hoạch của tổ như:
    - + Kết quả cải cách hành chính, thực hiện chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế, lưu trữ hồ sơ, hoạt động của thư viện;
    - + Học sinh giỏi cấp thành phố; chất lượng giáo dục;
    - + Có giáo viên đạt giải (nhất, nhì, ba) hội thi giáo viên giỏi cấp trường;
    - + Có giáo viên, nhân viên tham gia các hội thi do cấp trên trường tổ chức;
  - Có cá nhân đạt chiến sĩ thi đua cơ sở, 100% thành viên được đánh giá từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, 50% thành viên trở lên (có tổ trưởng) được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cuối năm;
  - Thực hiện tốt quy chế chuyên môn như: có đầy đủ hồ sơ, chuyên đề tổ, thao giảng, dự giờ, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, 100% giáo viên đầy đủ hồ sơ khi kiểm tra và cuối năm học.

## Chương III

### TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

#### **Điều 8. Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được (thực hiện nhiệm vụ năm học): Giấy khen được tặng cho cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- 1.1. Đối với cá nhân:
  - a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;
  - b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
  - c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- 1.2. Đối với tập thể:
  - a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
  - b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;
  - c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;
  - d) Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

## 2. Khen thưởng thành tích chuyên đề

### 2.1. Giấy khen tặng cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước;

b) Đạt thành tích tốt được bình xét trong các phong trào thi đua do Sở Giáo dục và Đào tạo phát động.

2.2. Giấy khen tặng cho tập thể, cá nhân đạt giải cao tại các kỳ thi, hội thi, hội diễn,... đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt giải Nhì, Ba, Khuyến khích tại các kỳ thi, hội thi, hội diễn, cấp quốc gia, khu vực trở lên.

b) Tập thể, cá nhân đạt giải Khuyến khích tại các kỳ thi giải quốc tế, Châu Á, Đông Nam Á.

c) Những người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh, vận động viên đạt giải Nhì, Ba, Khuyến khích tại các kỳ thi giải quốc tế, Châu Á, Đông Nam Á.

d) Tập thể, cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích tại các kỳ thi, hội thi, hội diễn,... do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Trong một cuộc thi, hội thi, hội diễn nêu trên nếu một cá nhân tham dự và đạt giải cao ở nhiều nội dung thì chỉ xét tặng 01 giấy khen cho thành tích cao nhất.

Việc tặng thưởng giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ ngay sau khi kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề và do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp xem xét, quyết định.

## **Điều 9. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố**

### 1. Khen thưởng theo công trạng

1.1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt các tiêu chuẩn sau:

Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

1.2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

## 2. Khen thưởng thành tích chuyên đề

2.1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phát động.

b) Tỷ lệ đề nghị khen thưởng không quá 10% tập thể, 5% cá nhân (đối tượng trực tiếp tham gia) đối với phong trào thi đua có thời gian từ 03 năm trở lên.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng cho tập thể, cá nhân tham gia các phong trào thi đua chuyên đề do Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban, ngành, đoàn thể Trung ương phát động đảm bảo các điều kiện sau:

a) Kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua và Hướng dẫn tổng kết khen thưởng do Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban, ngành, đoàn thể Trung ương ban hành;

b) Việc sơ kết, tổng kết được tiến hành sau 03 năm kể từ khi phát động phong trào và được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

c) Số lượng và tiêu chuẩn khen thưởng căn cứ vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban, ngành, đoàn thể Trung ương. Trường hợp không qui định số lượng thì được tính theo tỷ lệ không quá 10% tập thể, 5% cá nhân.

2.3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng cho tập thể, cá nhân đạt giải cao tại các kỳ thi, hội thi, hội diễn...đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt giải Nhất (huy chương vàng) tại các kỳ thi, hội thi, hội diễn, cấp quốc gia, khu vực.

b) Tập thể, cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba (huy chương vàng, bạc, đồng) tại các kỳ thi giải quốc tế, Châu Á, Đông Nam Á .

c) Những người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh, vận động viên đạt giải Nhất (huy chương vàng) tại các kỳ thi giải quốc tế, Châu Á, Đông Nam Á).

d) Trong một cuộc thi, hội thi, hội diễn, nếu một cá nhân tham dự và đạt giải cao ở nhiều nội dung thì chỉ xét tặng 01 Bằng khen cho thành tích cao nhất.

### 3. Khen thưởng thành tích đột xuất

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng cho tập thể, cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

3.1. Có hành động dũng cảm phòng chống tội phạm, cứu người, bảo vệ tài sản của nhân dân, của nhà nước trong đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, gìn giữ, bảo vệ an ninh trật tự xã hội có phạm vi ảnh hưởng lớn, có tác dụng nêu gương học tập trong toàn ngành, toàn thành phố được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

3.2. Có thành tích đạt và vượt các chỉ tiêu (trên 10%) trước thời gian qui định (30 ngày) theo chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm.

3.3. Có phát minh sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ đem lại hiệu quả được Hội đồng Khoa học cấp thành phố hoặc Trung ương chứng nhận.

### **Điều 10. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất

đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có ít nhất 02 giải pháp đổi mới, sáng tạo trong giáo dục, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý, quản trị đơn vị mang lại lợi ích thiết thực được tập thể ghi nhận hoặc chủ trì 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố, Bộ trở lên đã được nghiệm thu, ứng dụng mang lại hiệu quả cao, được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về ngành, lĩnh vực thẩm định, xác nhận;

b) Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xác nhận;

c) Có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

d) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cấp có thẩm quyền xác nhận.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua; xây dựng được môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; khuyến khích được nhiều tập thể, cá nhân tự nguyện tham gia thi đua đổi mới sáng tạo trong dạy và học;

b) Có thành tích xuất sắc, đột xuất trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

c) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cấp có thẩm quyền xác nhận.

**Lưu ý:** Khi kết thúc năm học, các đơn vị báo cáo kết quả và trình khen thưởng Bằng khen Bộ về việc thực hiện phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo phát động với số lượng như sau: mỗi đơn vị trực thuộc đề nghị 01 tập thể hoặc 01 cá nhân.

### **Điều 11. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Các thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do

Hội đồng khen thưởng thành phố phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong thành phố;

c) Đã được tặng bằng khen thành phố và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, phát luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Các thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng khen thưởng thành phố phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong thành phố;

c) Đã được tặng bằng khen thành phố và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp thành phố hoặc có 02 lần được tặng bằng khen cấp thành phố.

#### **Điều 12. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”**

Đối tượng, tiêu chuẩn xét theo qui định tại Điều 6, Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn.

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành giáo dục, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân trong ngành giáo dục

a) Có thời gian công tác trong ngành giáo dục đủ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định 05 năm;

c) Đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương;

d) Có đủ thời gian công tác quy định nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc, chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm có quyết định xóa kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

đ) Cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, hồ sơ đề nghị khen thưởng do cơ

quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ xem xét, đề nghị khen thưởng; đối với cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, nay đơn vị giải thể hoặc sáp nhập thì đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của đơn vị đó có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, đề nghị khen thưởng.

2. Cá nhân ngoài ngành giáo dục: đã đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo chủ chốt của Đảng, chính quyền, đoàn thể đủ một nhiệm kỳ trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục; hoặc có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục được sở giáo dục và đào tạo và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

### **Điều 13. Huân chương; huy chương các loại**

Đối tượng, tiêu chuẩn xét khen thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

### **Điều 14. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường THPT Thạnh An**

Để ghi nhận những công hiến, các thành tích của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm học của trường hoặc sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do trường phát động. Thủ trưởng đơn vị tặng giấy khen cho các cá nhân, tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực trong năm học;
- b) Tập thể có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực trong năm học; đạt danh hiệu Tổ tiên tiến, Tổ xuất sắc.

## **Chương IV**

### **QUY ĐỊNH THANG ĐIỂM THI ĐUA**

#### **Điều 15. Quy định thang điểm thi đua đối với công chức, viên chức**

Đánh kết quả thực hiện theo 4 tiêu chí sau: Tổng điểm chuẩn 80 điểm/học kỳ.

#### **1. Tiêu chí 1: Chấp hành pháp luật, đạo đức, tác phong: 15 điểm/học kỳ**

##### **1.1. Chấp hành pháp luật và đạo đức**

- a) Yêu cầu thực hiện
  - Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật nhà nước; thực hiện nghiêm chỉnh quy định về đạo đức nhà giáo, nội quy, quy tắc ứng xử của cơ quan;
  - Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người;
  - Có tinh thần thái độ hết lòng phục vụ nhân dân, hết lòng vì học sinh;

- Chấp hành và thực hiện tốt sự phân công của cấp trên và các bộ phận;
- Có tinh thần giúp đỡ tương trợ lẫn nhau xây dựng tập thể đoàn kết, phát triển.

#### b) Các điểm trừ

- Vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước (Luật An ninh mạng, Phòng chống tham nhũng, Luật giao thông,...), chính sách dân số. Mỗi vi phạm - 10 điểm;
- Vi phạm qui chế của ngành, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử (trường nhắc nhở, xử lý) -10 điểm/lần;
- Vi phạm quy chế thi cử, dạy thêm mức khiển trách (nhà trường nhắc nhở, xử lý): - 5 điểm/lần;
- Không chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên (lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng): - 5 điểm/lần.

### 1.2. Tác phong

#### a) Yêu cầu thực hiện

\* Trang phục: Trang phục gọn gàng, lịch sự, kín đáo; kiểu dáng, màu sắc trang nhã, phù hợp với môi trường giáo dục, giữ được sự thanh lịch và chuẩn mực của nhà giáo, cụ thể:

- Giáo viên nữ:

+ Thứ Hai và các ngày lễ, hội nghị: Trang phục áo dài (được mặc trang phục khác khi mang thai hoặc trường hợp đặc biệt được Ban giám hiệu cho phép nhưng trang phục phải đảm bảo lịch sự, kín đáo) hoặc trang phục quy định của hội nghị, ngày lễ.

+ Các ngày khác trong tuần: Giáo viên mặc trang phục áo dài hoặc công sở.

Lưu ý: Giáo viên không được mặc trang phục có tính phản cảm và ảnh hưởng đến học sinh như trang phục bó ôm sát cơ thể, quá mỏng, cổ áo quá rộng, tay quá ngắn hoặc có hoa văn sặc sỡ, váy ngắn trên gối,...

- Giáo viên nam:

+ Các ngày lễ, hội nghị: Trang phục sơ mi đồng phục cho vào quần, cà vạt, mang giày.

+ Các ngày khác trong tuần: Giáo viên mặc trang phục sơ mi cho vào quần.

Lưu ý: Giáo viên nam không được mặc quần jean, không mang dép kẹp, không mặc trang phục phản cảm và ảnh hưởng đến học sinh,...

\* Thẻ đeo: Đeo thẻ công chức vào tất cả các ngày lễ, hội nghị và các ngày khi đứng lớp.

\* Không nhuộm màu tóc, không để đầu trọc, không trang điểm lòe loẹt, không hút thuốc lá khi đứng lớp, không có mùi rượu khi đứng lớp,...

#### b) Các điểm trừ

Mỗi lần sai phạm - 0,5 điểm.



## **2. Tiêu chí 2: Kỷ luật lao động: 15 điểm/học kỳ**

### a) Yêu cầu thực hiện

- Thời gian làm việc: đảm bảo thời gian các tiết dạy theo đúng quy định của nhà trường;

- Chấp hành đúng nội quy quy định của cơ quan, của các cấp quản lý;

- Thực hiện đúng đủ ngày giờ công lao động, thực hiện đúng luật lao động, luật công chức, viên chức;

- Quản lý tốt học sinh trong giờ của mình, không làm ảnh hưởng đến lớp khác;

- Quản lý tốt học sinh trong các hoạt động khi được phân công nhiệm vụ;

- Nghỉ dạy phải viết đơn xin phép và báo phép trong tuần đó (Điểm danh tuần tính từ thứ 7 của tuần trước đến thứ 6 tuần sau).

### b) Các điểm trừ

- Vắng một tiết không phép: - 3 điểm;

- Vắng một tiết có phép: - 0,5 điểm;

- Vắng hội họp, các ngày lễ, học chính trị (một buổi là 2 tiết): Có phép: -1 điểm/buổi, không phép: -6 điểm/buổi;

- Đi trễ: - 0,5 điểm/lần;

- Tổ trưởng không tổ chức họp đúng, đủ theo quy định: -3 điểm/lần.

### c) Những trường hợp nghỉ không trừ điểm

- Đi công tác theo phân công của lãnh đạo trường, có lịch thông báo;

- Đau nằm viện (phải có giấy xuất viện) nhưng không quá số ngày phép theo luật lao động; nghỉ hộ sản theo chế độ;

- Bản thân đám cưới; tang ma bố, mẹ, vợ, chồng, con: nghỉ 5 ngày (3 ngày đầu theo chế độ, 2 ngày sau cho thêm);

- Vợ sanh thường: nghỉ 5 ngày, sanh mổ: nghỉ 7 ngày;

- Con đám cưới: nghỉ 2 ngày (1 ngày đầu theo chế độ, 1 ngày sau cho thêm);

- Tang ma ông, bà, anh, em ruột; Bố, mẹ, anh chị em ruột kết hôn: nghỉ 1 ngày (cho thêm);

- Các trường hợp khác theo quy định của Luật lao động.

\* Lưu ý: Các trường hợp nghỉ trên phải có đơn xin phép, ghi rõ nghỉ trong chế độ hay nghỉ phép riêng. Phần việc trong những ngày nghỉ phải tự bù để hoàn thành nhiệm vụ.

## **3. Tiêu chí 3: Thực hiện quy chế chuyên môn, nghiệp vụ: 45 điểm/học kỳ**

### a) Yêu cầu thực hiện

- Thực hiện đúng, đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định;

- Xây dựng và thực hiện đúng đủ khung phân phối chương trình, TKB của nhà trường;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định khác về chuyên môn, nghiệp vụ như: thao giảng, dự giờ, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, đổi mới kiểm tra, đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học,...

- Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục;

- Tích cực tham gia, thực hiện tốt các phong trào thi đua của trường và ngành phát động.

b) Các điểm trừ

- Không có hồ sơ: - 15 điểm;

- Thiếu 1 loại hồ sơ, sổ sách theo quy định như: kế hoạch bài dạy, kế hoạch cá nhân, kế hoạch bồi dưỡng, sổ Chủ nhiệm (nếu có), sổ hội họp, sổ dự giờ, sổ báo giảng,... và hồ sơ kiêm nhiệm như: Tổ trưởng, Công đoàn, Đoàn TN, Chữ thập đỏ, Thư viện, Thiết bị, Giám thị, Phổ cập,...: - 3 điểm/lần kiểm tra;

- Bài dạy soạn thiếu tiết theo phân phối chương trình, báo giảng tuần thiếu, không có ma trận và đề kiểm tra: - 1 điểm/lần kiểm;

- Không ký, ghi thiếu thông tin trong sổ đầu bài: -1 điểm/tiết;

- Dạy thiếu chương trình, thiếu tiết CNTT theo qui định: -1 điểm/tiết;

- Thiếu một tiết thao giảng, dự giờ: - 1 điểm;

- Nhập điểm, nhập liệu hồ sơ công chức, viên chức, kí học bạ, nộp báo cáo, hồ sơ trễ so với thông báo,...: - 1 điểm/lần.

**4. Tiêu chí 4: Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị: 05 điểm/học kỳ**

a) Yêu cầu thực hiện

- Tham dự đầy đủ các lớp học tập, bồi dưỡng, tập huấn theo phân công;

- Tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Tham gia nghiêm túc, bài thu hoạch đạt kết quả đối với các lớp học tập, bồi dưỡng chính trị.

b) Các điểm trừ

- Không hoàn thành các khóa đào tạo; các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị theo yêu cầu và phân công của lãnh đạo: - 5 điểm;

- Bài thu hoạch các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị không đạt : - 4 điểm.

**Điều 16. Quy định thang điểm thi đua đối với nhân viên, người lao động**

Đánh kết quả thực hiện theo 4 tiêu chí sau: Tổng điểm chuẩn 80 điểm/học kỳ.

**1. Tiêu chí 1: Chấp hành pháp luật, đạo đức, tác phong: 15 điểm/học kỳ**

1.1. Chấp hành pháp luật và đạo đức

a) Yêu cầu thực hiện

- Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật nhà nước; thực hiện nghiêm chỉnh quy định về đạo đức nhà giáo, nội quy, quy tắc ứng xử của cơ quan;

- Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người;
- Có tinh thần thái độ hết lòng phục vụ nhân dân, hết lòng vì học sinh;
- Chấp hành và thực hiện tốt sự phân công của cấp trên và các bộ phận;
- Có tinh thần giúp đỡ tương trợ lẫn nhau xây dựng tập thể đoàn kết, phát triển.

#### b) Các điểm trừ

- Vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước (Luật An ninh mạng, Phòng chống tham nhũng, Luật giao thông,...), chính sách dân số. Mỗi vi phạm - 10 điểm;

- Vi phạm qui chế của ngành, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử (trường nhắc nhở, xử lý) -10 điểm/lần;

- Vi phạm quy chế thi cử, dạy thêm mức khiển trách (nhà trường nhắc nhở, xử lý): - 5 điểm/lần;

- Không chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên (lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng): - 5 điểm/lần.

### 1.2. Tác phong

#### a) Yêu cầu thực hiện

\* Trang phục: Trang phục gọn gàng, lịch sự, kín đáo; kiểu dáng, màu sắc trang nhã, phù hợp với môi trường giáo dục, giữ được sự thanh lịch và chuẩn mực của nhà giáo, cụ thể:

- Nhân viên nữ:

+ Thứ Hai và các ngày lễ, hội nghị: Trang phục áo dài (được mặc trang phục khác khi mang thai hoặc trường hợp đặc biệt được Ban giám hiệu cho phép nhưng trang phục phải đảm bảo lịch sự, kín đáo) hoặc trang phục quy định của hội nghị, ngày lễ;

+ Các ngày khác trong tuần: Nhân viên mặc trang phục áo dài hoặc công sở.

Lưu ý: Nhân viên không được mặc trang phục có tính phản cảm và ảnh hưởng đến học sinh như trang phục bó ôm sát cơ thể, quá mỏng, cổ áo quá rộng, tay quá ngắn hoặc có hoa văn sặc sỡ, váy ngắn trên gối,...

- Nhân viên nam:

+ Các ngày lễ, hội nghị: Trang phục sơ mi đồng phục cho vào quần, cà vạt, mang giày;

+ Các ngày khác trong tuần: Nhân viên mặc trang phục sơ mi cho vào quần;

+ Riêng bảo vệ mặc trang phục quy định của bảo vệ.

Lưu ý: Nhân viên nam không được mặc quần jean, không mang dép kẹp, không mặc trang phục phản cảm và ảnh hưởng đến học sinh,...

\* Thẻ đeo: Đeo thẻ công chức vào tất cả các ngày lễ, hội nghị và các ngày làm việc theo giờ hành chính.

\* Không nhuộm màu tóc, không để đầu trọc, không trang điểm lòe loẹt, không hút thuốc lá khi đứng lớp, không có mùi rượu trong giờ làm việc,...

b) Các điểm trừ

Mỗi lần sai phạm - 0,5 điểm.

## **2. Tiêu chí 2: Kỷ luật lao động: 15 điểm/học kỳ**

a) Yêu cầu thực hiện

- Thời gian làm việc: đảm bảo thời gian các tiết dạy theo đúng quy định của nhà trường;

- Chấp hành đúng nội quy quy định của cơ quan, của các cấp quản lý;

- Thực hiện đúng đủ ngày giờ công lao động, thực hiện đúng luật lao động, luật công chức, viên chức;

- Quản lý tốt học sinh trong các hoạt động khi được phân công nhiệm vụ;

- Nghỉ dạy phải viết đơn xin phép và báo phép trong tuần đó (Điểm danh tuần tính từ thứ 7 của tuần trước đến thứ 6 tuần sau).

b) Các điểm trừ

- Vắng một buổi không phép: - 3 điểm;

- Vắng một buổi có phép: -1,5 điểm;

- Vắng hội họp, các ngày lễ, học chính trị (một buổi là 2 tiết): Có phép: -1 điểm/buổi, không phép: -6 điểm/buổi;

- Đi trễ: - 0,5 điểm/lần;

- Tổ trưởng không tổ chức họp đúng, đủ theo quy định: -3 điểm/lần.

c) Những trường hợp nghỉ không trừ điểm

- Đi công tác theo phân công của lãnh đạo trường, có lịch thông báo;

- Đau nằm viện (phải có giấy xuất viện) nhưng không quá số ngày phép theo luật lao động; nghỉ hộ sản theo chế độ;

- Bản thân đám cưới; tang ma bố, mẹ, vợ, chồng, con: nghỉ 5 ngày (3 ngày đầu theo chế độ, 2 ngày sau cho thêm);

- Vợ sanh thường: nghỉ 5 ngày, sanh mổ: nghỉ 7 ngày;

- Con đám cưới: nghỉ 2 ngày (1 ngày đầu theo chế độ, 1 ngày sau cho thêm);

- Tang ma ông, bà, anh, em ruột; Bố, mẹ, anh chị em ruột kết hôn: nghỉ 1 ngày (cho thêm);

- Các trường hợp khác theo quy định của Luật lao động.

\* Lưu ý: Các trường hợp nghỉ trên phải có đơn xin phép, ghi rõ nghỉ trong chế độ hay nghỉ phép riêng. Phần việc trong những ngày nghỉ phải tự bù để hoàn thành nhiệm vụ.

### **3. Tiêu chí 3: Thực hiện quy chế chuyên môn, nghiệp vụ: 45 điểm/học kỳ**

#### a) Yêu cầu thực hiện

- Thực hiện đúng, đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định;
- Xây dựng và thực hiện đúng đủ chương trình, kế hoạch, lịch làm việc;
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ của kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế, thư viện, bảo vệ;
- Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, tự bồi dưỡng; thực hiện tốt cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công việc;
- Tích cực tham gia, thực hiện tốt các phong trào thi đua của trường và ngành phát động.

#### b) Các điểm trừ

- Không có hồ sơ: - 15 điểm;
- Thiếu 1 loại hồ sơ, sổ sách theo quy định và hồ sơ kiêm nhiệm: - 5 điểm/lần kiểm tra;
- Nộp hồ sơ kiểm tra theo quy định: - 1 điểm/ lần;
- Không hoàn thành hồ sơ, công việc được giao theo quy định: - 5 điểm/lần;
- Hoàn thành hồ sơ, công việc được giao trễ theo quy định: - 2 điểm/lần;
- Thiếu trách nhiệm gây lãng phí, thất thoát tài sản nhà trường: -10 điểm/lần;
- Thiếu trách nhiệm không đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực trường: - 5 điểm;
- Nhập liệu hồ sơ công chức, viên chức trễ,...: - 1 điểm/ lần.

### **4. Tiêu chí 4: Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị: 05 điểm/học kỳ**

#### a) Yêu cầu thực hiện

- Tham dự đầy đủ các lớp học tập, bồi dưỡng, tập huấn theo phân công;
- Tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;
- Tham gia nghiêm túc, bài thu hoạch đạt kết quả đối với các lớp học tập, bồi dưỡng chính trị.

#### b) Các điểm trừ

- Không hoàn thành các khóa đào tạo; các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị theo yêu cầu và phân công của lãnh đạo: - 5 điểm;
- Bài thu hoạch các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị không đạt : - 4 điểm.

### **Điều 17. Điểm thưởng thực hiện nhiệm vụ**

Cộng thêm điểm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích trong các hoạt động của nhà trường. Cộng tối đa **20 điểm**/CB-GV-NV/học kì.

Điểm thưởng được cộng bù vào các tiêu chí tương ứng để xét tiêu chí đạt hay không đạt.

### 1. Điểm thưởng cho tiêu chí 1 (Chấp hành pháp luật, đạo đức, tác phong)

- Hoàn thành tốt công tác kiêm nhiệm như Tổ trưởng, tổ phó, BCH Công đoàn, Đoàn, Chữ thập đỏ, Pháp chế, Thiết bị, Thư kí hội đồng,... + 2 điểm/giáo viên;

- Công tác chủ nhiệm dựa trên báo cáo điểm thi đua của lớp chủ nhiệm: đạt 80% trở lên thì +5 điểm; đạt 70% trở lên thì +4 điểm; đạt 50% trở lên thì +3 điểm; đạt < 50% không cộng điểm;

- Được tuyên dương, khen thưởng người tốt, việc tốt +3 điểm (có minh chứng kèm theo).

### 2. Điểm thưởng cho tiêu chí 2 (Kỷ luật lao động)

- Tham gia các hoạt động công tác xã hội, từ thiện, lao động công ích, chuẩn bị các ngày lễ,... +1 điểm;

- Tham gia hiến máu nhân đạo,... + 5 điểm/giáo viên.

### 3. Điểm thưởng cho tiêu chí 3 (Thực hiện quy chế chuyên môn, nghiệp vụ)

- Tham gia các phong trào, các cuộc thi do trường tổ chức như: Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi, phong trào đổi mới sáng tạo trong dạy và học, tham gia giải văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị bạn,... Đạt giải + 3 điểm/đợt/người; không đạt giải: +1 điểm/đợt/người;

- Tham gia các phong trào, các cuộc thi do cấp trên trường tổ chức như: tham gia các hội thi, hội thao cấp thành phố,... Đạt giải + 5 điểm/đợt/người; không đạt giải: +2 điểm/đợt/người;

- Tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu KHSP ứng dụng: Trường công nhận: +2 điểm; Sở công nhận: +3 điểm; UBND TP công nhận: +5 điểm;

- Đăng bài mới trong năm học lên trang trường học kết nối, cổng thông tin điện tử của trường, gửi bài đăng về cấp trên: +1 điểm/bài;

- Tham gia bồi dưỡng HSG các cấp; huấn luyện viên các cuộc thi đạt giải: +2 điểm/giáo viên, không đạt giải: +1 điểm/giáo viên.

### 4. Điểm thưởng cho tiêu chí 4 (Học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị)

Được tuyên dương, khen thưởng trong các lớp học tập, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ +3 điểm (có minh chứng kèm theo).

\* **Lưu ý:** Bộ phận phụ trách tổ chức các phong trào, các ngày lễ phân công hoặc cho đăng ký sớm (5 ngày) để giáo viên biết, nếu không tham gia được thì báo trước 3 ngày để điều chỉnh. Nếu không phản hồi thì xem như chấp hành sự phân công. Bộ phận phụ trách sẽ điểm danh, nếu vắng không có lý do xem như không chấp hành sự phân công (-5 điểm).

### **Điều 18. Tổng kết điểm thi đua**

Tổng kết điểm thi đua của các cá nhân và tập thể theo từng học kỳ và cuối năm học; điểm thi đua cuối năm học là tổng điểm đạt được của học kỳ 01 và học kỳ 02;

Các bộ phận được phân công theo dõi, chấm điểm, tổng hợp điểm từng phần theo danh sách tổ. Tổ trưởng nhận điểm từ các bộ phận để tổng hợp điểm thi đua và điểm thưởng của thành viên trong tổ. Sau đó nộp điểm tổng hợp của tổ cho Hội đồng thi đua, khen thưởng;

Thư ký tổng hợp điểm thi đua báo cáo và công bố điểm ngay sau mỗi học kỳ và cuối năm học;

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng căn cứ vào điểm thi đua cuối năm học của cá nhân và tập thể để bình xét thi đua, khen thưởng vào cuối năm học.

## **Chương V**

### **QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 19. Quy trình đăng ký thi đua và đề nghị xét thi đua, khen thưởng**

1. Tập thể, cá nhân đăng ký thi đua đầu năm học;
2. Đơn vị tổ hợp bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng cuối năm học (theo đăng ký đầu năm học);
3. Tổ trưởng lập hồ sơ xét thi đua, khen thưởng gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng;
4. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trường hợp bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm;
5. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng lập hồ sơ thi đua, khen thưởng gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

#### **Điều 20. Hồ sơ đề nghị xét thi đua, khen thưởng**

1. Đối với cá nhân và các tập thể tổ chuyên môn  
Các cá nhân nộp báo cáo thành tích (kèm theo minh chứng) đề nghị khen thưởng cho cho tổ trưởng.

Tổ trưởng tập hợp báo cáo thành tích của các cá nhân, hoàn thiện hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng.

- a) Hồ sơ khen thưởng
  - Danh sách đề nghị danh hiệu, hình thức khen thưởng;
  - Biên bản họp xét thi đua của tổ;
  - Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng đối với cá nhân và tập thể tổ (kèm minh chứng).

- b) Thời hạn nộp hồ sơ

Hồ sơ khen thưởng gửi về thư ký Hội đồng Thi đua, Khen thưởng trước ngày 28 tháng 5 hàng năm.

2. Đối với nhà trường

- 2.1 Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được

- a) Hồ sơ khen thưởng
- Tờ trình, danh sách đề nghị khen thưởng của đơn vị gồm 01 bộ (bản chính);
  - Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị; các khối thi đua của Sở gồm 01 bộ (bản chính);
  - Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có xác nhận của cấp trình khen gồm 03 bộ (bản chính);
  - Các văn bản khác có liên quan theo từng đối tượng đề nghị khen thưởng gồm 3 bộ (bản chính).

b) Thời hạn nộp hồ sơ

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo (bộ phận Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 01 tháng 6 hàng năm. Hồ sơ nộp trễ hạn chỉ được xem xét khen thưởng cấp Sở.

Riêng sáng kiến nộp trước ngày 01 tháng 4 hàng năm.

## 2.2. Khen thưởng chuyên đề

a) Hồ sơ khen thưởng đối với các hội thi, hội thao, ... do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức gồm 03 bộ (bản chính), gồm có:

- Tờ trình, danh sách đề nghị khen thưởng của đơn vị;
- Biên bản họp xét kết quả hội thi, hội thao của Ban Tổ chức;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (theo Mẫu số 07, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ) hoặc bảng điểm các tập thể, cá nhân đạt giải hội thi, hội thao, ...
- Các văn bản chỉ đạo tổ chức hội thi, hội thao của cấp TW, thành phố, Bộ, ...;
- Quyết định thành lập Ban Tổ chức; Ban Giám khảo; Điều lệ hội thi, hội thao.

b) Thời hạn nộp hồ sơ

- Đối với đề nghị khen thưởng giấy khen: trước ngày tổ chức lễ tổng kết ít nhất là 5 ngày làm việc.
- Đối với đề nghị khen thưởng bằng khen: trước ngày tổ chức lễ tổng kết ít nhất là 20 ngày làm việc.

## Chương VI

### QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

#### **Điều 21: Nguồn và mức trích quỹ**

Quỹ thi đua, khen thưởng của Nhà trường được lập đề tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng và được hình thành từ các nguồn:

- a) Các nguồn ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen



thưởng;

b) Nguồn đóng góp, tài trợ của cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức trong nước, ngoài nước cho mục đích thi đua, khen thưởng (nếu có);

c) Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

#### **Điều 22. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng**

Quỹ thi đua, khen thưởng được dùng để chi trong việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua và chi thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và được sử dụng để:

a) Chi cho in ấn, làm hiện vật khen thưởng (giấy khen, bằng khen, cờ thi đua (nếu có), khung);

b) Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể;

c) Trích 20% trong tổng Quỹ thi đua, khen thưởng để chi tổ chức, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến; thanh tra, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 23. Mức khen thưởng và chế độ ưu đãi**

Mức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

### **Chương VII**

## **QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ**

#### **Điều 23. Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

1. Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

2. Được đề nghị xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

3. Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật quy định.

#### **Điều 24. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen

thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật

3. Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

#### **Điều 25. Xử lý vi phạm**

Các tập thể, cá nhân trong đơn vị có hành vi vi phạm các quy định về pháp luật thi đua, khen thưởng và Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo điều 78 và 79 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ và các quy định của pháp luật.

### **Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 26. Trách nhiệm triển khai thực hiện**

Quy chế này được triển khai, quán triệt đến tập thể, cá nhân trong đơn vị cùng phối hợp thực hiện.

#### **Điều 27. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực kể từ năm học 2019-2020. Các Quy định và hướng dẫn trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

#### **Điều 28. Sửa đổi, bổ sung quy chế**

Quy chế này được sửa đổi, bổ sung nếu trong quá trình triển khai thực hiện có vấn đề chưa phù hợp hoặc mới phát sinh, được các thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng đề nghị, Thư ký tổng hợp, trình Hiệu trưởng quyết định./.

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Đã ký)

**Cao Đức Thịnh**